TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HSST
Ngày: 18/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quyết Thắng
Bà Hoàng Thị Thắm

- **Thư ký phiên tòa**: Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Giang

- **Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa**: Bà Phạm Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 18/02/2022 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số: 81/TB-TA ngày 01/3/2022 đối với:

*** Bị cáo: LÒ VĂN B**, sinh năm: 1990 tại tỉnh Đ; Nơi đăng ký HKTT: bản H, xã N, thành phố Đ, tỉnh Đ; Chỗ ở: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 9/12; Con ông Lò Văn L, Sinh năm 1962 và bà Lò Thị H, Sinh năm 1970; Có vợ là Lò Thị U, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo B bị tạm giữ từ ngày 29/9/2021 đến ngày 02/10/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Lý Thị Q, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Đào Minh T, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo B; vắng mặt người làm chứng bà Q, anh Th, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, tại đường liên thôn khu vực giao nhau với đường 379 thuộc thôn S, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên Công an xã L kiểm tra phát hiện Lò Văn B đang cầm 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu đỏ bên trong có 01 gói giấy hình chữ nhật, kích thước 3cm x 1,5cm, chứa chất dạng cục và bột màu trắng. Công an xã L đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong hộp nhựa đựng gói giấy chứa chất dạng cục và bột màu trắng trên của B (niêm phong ký hiệu M). Cùng ngày, Công an xã L đã bàn giao Lò Văn B cùng vật chứng và các tài liệu liên quan đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 29/9/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện V khám xét khẩn cấp chỗ ở của B tại thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Kết quả khám xét thu giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lò Văn B.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện V trưng cầu giám định ma túy đối với chất đã thu giữ trong niêm phong ký hiệu M. Tại bản kết luận giám định số: 301/MT-PC09 ngày 01/10/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M ghi thu của bị cáo B, có khối lượng là 0,120 gam, là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, B khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 29/9/2021, B đã mua 01 gói ma túy loại heroine được đựng trong chiếc hộp nhựa màu đỏ của một người đàn ông tên Bàn (không rõ lý lịch, địa chỉ) ở đường thôn S, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên với số tiền 200.000đ để sử dụng. Sau khi mua, B cầm hộp nhựa đựng gói ma túy ở tay trái, trên đường về thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 30/9/2021, anh Nguyễn Văn Th ở xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang (là chủ thầu xây dựng nơi B làm việc) đã giao nộp cho CQCSĐT Công an huyện V 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn B.

Cơ quan CSĐT, Công an huyện V tiến hành xác minh đối tượng bán trái phép chất ma túy cho B nhưng không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Lò Văn B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSVG ngày 11/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố bị cáo Lò Văn B về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lò Văn B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt, đề nghị HĐXX trả lại 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lò Văn B cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm đã truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Lò Văn B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 301/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 01 hộp nhựa và 0,110 g Heroin. Trả lại bị cáo Lò Văn B 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lò Văn B.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tam gia tố tụng khác không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật.

- Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra,

phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo qui định của pháp luật. Do đó HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, tại đường liên thôn giao nhau với đường 379 thuộc thôn S, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,120 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã L phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Số lượng Hêroin bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,120g. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, kinh tế, hạnh phúc gia đình của chính bị cáo cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 301/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 01 hộp nhựa và 0,110 g

Heroin là vật không có giá trị và là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lò Văn B, là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

[5]. Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho bị cáo B nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điểm a khoản 1 điều 46, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn B 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 29/9/2021.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 301/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên, trên phong bì niêm phong có 03 hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, có chữ ký của Hoàng Quốc Khánh và Nguyễn Văn Học, bên trong có 01 hộp nhựa và 0,110 g Heroin. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

- Trả lại bị cáo Lò Văn B 01 Giấy chứng minh nhân dân số 040412681 do Công an tỉnh Đ cấp cho Lò Văn B ngày 18/6/2009 và 01 giấy phép lái xe hạng A1

số 110164001842 do Sở GTVT Điện Biên cấp cho Lò Văn B ngày 26/5/2016. (Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện V;
- VKS huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ MIỆN